

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 06 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Khang.

Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 13/HSST-QĐ ngày 16/5/2022 đối với:

* Bị cáo: Vũ Văn Tr - Sinh năm 1997 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; con ông Vũ Đình Ph, sinh năm 1975, hiện lao động tự do tại xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và con bà Hoàng Thị O, sinh năm 1972, hiện lao động tự do tại thành phố Hà Nội; gia đình có hai anh chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/4/2022, Vũ Văn Tr bị Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Vũ Văn Tr bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 27/3/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

* Người làm chứng: Ông Tổng Quang T, sinh năm 1953; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022, Tr đi bộ từ nhà đến khu vực bến phà Đ thuộc xã N gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 04 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói, 03 gói còn lại Tr cầm trên tay trái và đi bộ về đến khu vực cây xăng thuộc xóm 4, xã N, huyện N, Nam Định thì bị tổ công tác Công an huyện N bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Tr 03 gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ trong túi quần bên trái phía trước Tr đang mặc 01 gói nhỏ, vỏ là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (tất cả thu giữ niêm phong kí hiệu M). Tr khai nhận đó là heroine mua về để sử dụng. (*Bút lục: 6-7, 16-17, 45-58*).

Tại bản kết luận giám định số 437/KL-KTHS ngày 25 tháng 3 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 04 gói nhỏ, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,254 gam. (*Bút lục: 13*).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Vũ Văn Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Văn Tr từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù; Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 437/GĐKTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và

Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại khu vực cây xăng thuộc xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, Vũ Văn Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói Heroine có tổng khối lượng 0,254 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy

định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét thấy bị cáo Vũ Văn Tr trong khi đang được tại ngoại để chờ Tòa án nhân dân quận H xét xử thì bị cáo lại phạm tội mới. Ngày 28/4/2022, Vũ Văn Tr bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Nay bản án trên đã có hiệu lực pháp do vậy khi quyết định hình phạt phải tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 91/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 437/GĐKTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán Heroine cho Vũ Văn Tr vào chiều ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại khu vực bến phà Đ thuộc xã N, huyện N do Tr không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Tr 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 91/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội với bản án này: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2022. Bị cáo được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 437/GĐKTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, lập ngày 18/4/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương